TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 803/2021/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25/5/2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 927/2017/TLST-DS ngày 17/10/2017, về việc: "Tranh chấp về thừa kế tài sản"

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. *Nguyên đơn*:

1.1.1. Ông Ngô Thanh T, sinh năm 1962 (có mặt)
Địa chỉ: 422/38 QT, Phường M, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.
1.1.2. Ông Thái Hùng D, sinh năm 1965
Địa chỉ: 39 PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh
1.1.3. Ông Ngô Thanh S, sinh năm 1953 (có mặt)
Địa chỉ: 71/28 PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.
1.1.4. Bà Thái Thị H (Mao Maly), sinh năm 1956
Địa chỉ: ấp VY, xã SR, huyện SR, tỉnh Svay Rieng, Campuchia.

Người đại diện theo ủy quyền của ông D, bà H: Ông Ngô Thanh T, sinh năm 1962 (có mặt)
Địa chỉ: 422/38 QT, Phường M, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Tòng: Luật sư Nguyễn Khắc Trung H1 - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)
Địa chỉ: 25A HH, Phường MH, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. *Bị đơn:* Ông Lê Thanh T1, sinh năm 1974 (chết năm 2020)
Địa chỉ: 37A PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh
Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn:
1.2.1. Bà Đoàn Thị T2, sinh năm 1977
1.2.2. Trẻ Lê Đoàn Quốc T3, sinh năm 2009
1.2.3. Trẻ Lê Đoàn Thảo T4, sinh năm 2015
Cùng địa chỉ: 37A PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật của trẻ T3, trẻ T4: Bà Đoàn Thị T2, sinh năm 1977 (có mặt), là mẹ của trẻ T3, trẻ T4.

Địa chỉ: 37A PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thủy: ông Trần Quang V, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: 35 BP, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.3.1 Ông Lê Thanh T5, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: 37 PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3.2. Bà Phạm Thị T6, sinh năm 1955

1.3.3. Bà Ngô Phạm Hồng H2, sinh năm 1982

1.3.4. Bà Ngô Phạm Hồng H3, sinh năm 1983

1.3.5. Bà Ngô Phạm Hồng N, sinh năm 1985

1.3.6. Ông Ngô Phạm Thanh T7, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: 204/15 HVT, Phường B, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T6, bà H2, bà H3, bà N, ông T7: Ông Ngô Thanh T, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: 422/38 QT, Phường M, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3.7. Bà Đoàn Thị T2, sinh năm 1977

1.3.8. Trẻ Lê Đoàn Quốc T3, sinh năm 2009.

1.3.9. Trẻ Lê Đoàn Thảo T4, sinh năm 2015

Cùng địa chỉ: 37A PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của trẻ T3, trẻ T4: Bà Đoàn Thị T2, sinh năm 1977, (có mặt), là mẹ của trẻ T3, trẻ T4

Địa chỉ: 37A PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thủy: Ông Trần Quang V, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: 35 BP, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3.10. Bà Nguyễn Thị H4, sinh năm 1970 (có mặt)

1.3.11. Ông Nguyễn Thành P, sinh năm 1967 (có mặt)

Cùng địa chỉ: 37A PTH, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Phần nhà đất có ký hiệu (1), (2), (3) theo Bản đồ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 23/10/2020, có diện tích 49,7m^2, thuộc tờ bản đồ số 65 Bộ địa chính phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú (theo tài liệu 2005), tọa lạc tại số 37A PTH, phường PTH, quận TP (số cũ 518 Hương Lộ 14, Phường 18, quận Tân Bình), Thành phố Hồ Chí Minh là di sản của bà Thái Thị Mười.

2.2. Hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của bà Thái Thị M gồm: Ông Lê Văn A, ông Ngô Thanh S, ông Ngô Thanh T, ông Thái Hùng D, bà Thái Thị H (Mao Maly), ông Lê Thanh T5, ông Lê Thanh T1, chết năm 2020 (có vợ là bà Đoàn Thị T2 và hai con là trẻ Lê Đoàn Quốc T3 và trẻ Lê Đoàn Thảo T4), ông

Ngô Văn N1, chết năm 2011 (có vợ là bà Phạm Thị T6 và 04 người con gồm bà Ngô Phạm Hồng H2, bà Ngô Phạm Hồng H3, bà Ngô Phạm Hồng N, ông Ngô Phạm Thanh T7).

2.3. Ông Thái Hùng D ủy quyền cho ông Ngô Thanh T đại diện, ông Lê Thanh T1, chết năm 2020 (có vợ là bà Đoàn Thị T2 và hai con là trẻ Lê Đoàn Quốc T3 và trẻ Lê Đoàn Thảo T4), ông Lê Thanh T5 là hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Văn Ân từ chối nhận di sản của ông Lê Văn Ân được hưởng và thống nhất chia đều cho các đồng thừa kế.

2.4. Ông Ngô Thanh S, ông Ngô Thanh T, ông Thái Hùng D, bà Thái Thị H, ông Lê Thanh T5, ông Lê Thanh T1, chết năm 2020 (có vợ là bà Đoàn Thị T2 và hai con là trẻ Lê Đoàn Quốc T3 và trẻ Lê Đoàn Thảo T4), ông Ngô Văn N1 (chết năm 2011 có vợ là bà Phạm Thị T6 và 04 người con gồm bà Ngô Phạm Hồng H2, bà Ngô Phạm Hồng H3, bà Ngô Phạm Hồng N, ông Ngô Phạm Thanh T7) mỗi người được nhận 1/7 giá trị di sản của bà Thái Thị Mchết để lại là phần nhà đất có ký hiệu (1), (2), (3) theo Bản đồ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 23/10/2020, có diện tích 49,7m^2, thuộc tờ bản đồ số 65 Bộ địa chính phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú (theo tài liệu 2005), tọa lạc tại số 37A PTH, phường PTH, quận TP (số cũ 518 Hương Lộ 14, Phường 18, quận Tân Bình), Thành phố Hồ Chí Minh. Mỗi suất thừa kế có giá trị là 750.000.000đ (bảy trăm năm mươi triệu đồng).

2.5. Ông Lê Thanh T5 tặng cho phần di sản được hưởng là 750.000.000đ (bảy trăm năm mươi triệu đồng) tương ứng với 1/7 giá trị nhà đất có ký hiệu (1), (2), (3) theo Bản đồ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 23/10/2020, có diện tích 49,7m^2, thuộc tờ bản đồ số 65 Bộ địa chính phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú (theo tài liệu 2005), tọa lạc tại số 37A PTH, phường PTH, quận TP (số cũ 518 Hương Lộ 14, Phường 18, quận Tân Bình), Thành phố Hồ Chí Minh cho ông Lê Thanh T1, chết năm 2020 (có vợ là bà Đoàn Thị T2 và hai con là trẻ Lê Đoàn Quốc T3 và trẻ Lê Đoàn Thảo T4).

2.6. Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Lê Thanh T1 là bà Đoàn Thị T2, trẻ Lê Đoàn Quốc T3 và trẻ Lê Đoàn Thảo T4 (do bà Thủy là người đại diện theo pháp luật) được nhận nhà đất tại số 37A PTH, phường PTH, quận TP (số cũ 518 Hương Lộ 14, Phường 18, quận Tân Bình), Thành phố Hồ Chí Minh (có ký hiệu (1), (2), (3) theo Bản đồ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 23/10/2020) và hoàn lại giá trị cho 05 đồng thừa kế của bà Thái Thị Mgồm: Ông Ngô Thanh S, ông Ngô Thanh T, ông Thái Hùng D, bà Thái Thị H, ông Ngô Văn N1, chết năm 2011 (có vợ là bà Phạm Thị T6 và 04 người con gồm bà Ngô Phạm Hồng H2, bà Ngô Phạm Hồng H3, bà Ngô Phạm Hồng N, ông Ngô Phạm Thanh T7), mỗi suất thừa kế là 750.000.000đ (bảy trăm năm mươi triệu đồng), trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực thi hành.

2.7. Sau khi hoàn lại giá trị nêu trên cho các đồng thừa kế, người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Lê Thanh T1 là bà Đoàn Thị T2, trẻ Lê Đoàn Quốc T3 và trẻ Lê Đoàn Thảo T4 (do bà Thủy là người đại diện theo pháp luật) được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục hợp thức hóa đối với phần nhà đất có ký hiệu (1), (2), (3) theo Bản đồ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 23/10/2020, có diện tích 49,7m^2, thuộc tờ bản đồ số 65 Bộ địa chính phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú (theo tài liệu 2005), tọa lạc tại số 37A PTH, phường PTH, quận TP (số cũ 518 Hương Lộ 14, Phường 18, quận Tân Bình), Thành phố Hồ Chí Minh.

2.8. Hết thời hạn 02 tháng kể từ ngày Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực thi hành, nếu bà Đoàn Thị T2 chưa hoàn lại số tiền 750.000.000đ (bảy trăm năm mươi triệu đồng) cho 05 đồng thừa kế (mỗi người được hưởng số tiền là 750.000.000 đồng), thì các đương sự được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi nhà đất để chia theo tỷ lệ được nêu tại mục 2.4 của quyết định này.

2.9. Về chi phí lập bản vẽ và thẩm định giá tài sản: Nguyên đơn ông Ngô Thanh T tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

2.10. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.10.1. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Ngô Thanh S và bà Thái Thị H (là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí).

2.10.2. Ông Ngô Thanh T, ông Thái Hùng D, ông Ngô Văn N1 chết năm 2011 (có vợ là bà Phạm Thị T6 và 04 người con gồm bà Ngô Phạm Hồng H2, bà Ngô Phạm Hồng H3, bà Ngô Phạm Hồng N, ông Ngô Phạm Thanh T7) mỗi người phải chịu án phí là 17.000.000đ (mười bảy triệu đồng).

2.10.3. Ông Lê Thanh T1, chết năm 2020 (có vợ là bà Đoàn Thị T2 và hai con là trẻ Lê Đoàn Quốc T3 và trẻ Lê Đoàn Thảo T4) phải chịu án là 28.500.000đ (hai mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng).

2.10.4. Hoàn lại cho ông Ngô Thanh T, bà Thái Thị H, ông Thái Hùng D, ông Ngô Thanh S mỗi người 1.429.000đ (một triệu bốn trăm hai mươi chín ngàn đồng) theo các biên lai thu số 0047936, 0047937, 0047938, 0047939 cùng ngày 16/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4**.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tối cao;

THẨM PHÁN

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Lưu hồ sơ, VP.

Lê Ngọc Tường